

SỰ VIỆC VÀ NHÂN VẬT TRONG VĂN TỰ SỰ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Nắm được hai yếu tố then chốt của tự sự : sự việc và nhân vật.

– Hiểu được ý nghĩa của sự việc và nhân vật trong tự sự : Sự việc có quan hệ với nhau và với nhân vật, với chủ đề tác phẩm, sự việc luôn gắn với thời gian, địa điểm, nhân vật, diễn biến, nguyên nhân, kết quả. Nhân vật vừa là người làm ra sự việc, hành động, vừa là người được nói tới.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

Tự sự là "kể sự việc", do đó sự việc là yếu tố quan trọng, cốt lõi của tự sự. Không có sự việc thì không có tự sự. Sự việc là những việc xảy ra như : lũ lụt, hạn hán, mất mùa, được mùa, mưa, nắng, ốm, chết, ... và những việc do con người làm như : kén rể, cầu hôn, xử kiện, nói dối, trùg trị kẻ tham lam, cứu người đẹp, ... Tự sự là trình bày một chuỗi sự việc để thông báo, giải thích, tìm hiểu, thể hiện một điều gì (chủ đề). Do đó muốn tự sự, người ta phải chọn sự việc, liên kết sự việc sao cho thể hiện được điều muốn nói (tức là chủ đề của truyện) làm cho câu chuyện có ý nghĩa. Vì vậy, tự sự không đơn giản là kể việc, mà là kể việc sao cho có ý nghĩa.

Nói đến liên kết sự việc cần chú ý mấy điểm sau đây :

Chuỗi liên kết tự nhiên theo kiểu sáng – trưa – chiều – tối không tạo thành chuyện. Cũng vậy, chuỗi các sự việc liên tiếp theo trình tự như : Tôi cởi áo quần đi tắm, vắn vòi nước, xoa xà phòng, kì cọ, xả nước rửa hết xà phòng, lau khô, mặc áo quần, chải tóc, đi giày dép, ... cũng không tạo thành chuyện, bởi vì vô nghĩa.

Sự việc tạo thành chuyện (đặc biệt là chuyện có tính nghệ thuật) phải khác thường, tác động của sự việc phải gây biến đổi, nhằm bộc lộ bản tính, nguyên nhân gì bên trong của con người hay sự vật thì mới tạo thành chuyện. Chẳng hạn, theo lệ thường hết đêm là ngày, nhưng lần ấy hết đêm rồi mà trời chẳng sáng. Hoá ra có mụ phù thuỷ đã ăn cắp mặt trời ! Thế là có chuyện, phải đi cứu mặt trời. Hoặc theo lệ thường tôi vắn vòi nước để tắm, nhưng không có nước, hoặc thay vì nước chảy ra, lại là một dung dịch lỏng khác ! Thế là có chuyện !

Trở lại truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh*, vua Hùng phải có cô con gái đẹp như hoa mới nảy ra ý kén rể tài giỏi. Do kén rể tài giỏi thì Sơn Tinh, Thủy Tinh mới xuất hiện, vua Hùng rõ ràng là chỉ muốn chọn Sơn Tinh, bởi vua không muốn con gái mình kết bạn với ba ba, thường luông, cho nên mới có món đồ sinh lễ đặc biệt làm Thủy Tinh phải thua cuộc. Thủy Tinh tuy không nói, nhưng chắc chắn là không phục nên mới thù sâu, v.v... Chuỗi sự việc như vậy đều có tính khác thường và có quan hệ nhân quả rõ rệt.

Dân gian đã kể một câu chuyện về một con người không có sự việc gì để lập bia, khi buộc phải lập, chỉ có thể kể một chuyện nhạt phèo, vô nghĩa. Ý nghĩa của câu chuyện này là giễu một cuộc đời vô nghĩa, không làm nên việc gì :

*Ông này cha mẹ sinh ra
Lọt lòng ông khóc oa oa
Mỗi ngày ông một nhón tương
Về sau ông trở về già
Cuối cùng ông chết ra ma.*

Nắm vững khái niệm như trên để GV không hiểu dễ dãi là chuỗi sự việc hợp thành chuyện. Câu chuyện có ý nghĩa là câu chuyện có yếu tố khác thường. Trong các bài kể chuyện tường thuật (như kể một chuyến đi du lịch, tường thuật một cuộc hội nghị, một buổi lễ khai giảng,...) thì người kể cũng phải chọn lọc những sự việc *có ý nghĩa* để kể, chứ không phải thấy gì kể nấy.

Nhân vật là người làm ra sự việc và đồng thời là người được thể hiện, được nói tới trong tự sự. Nhiều khi tự sự là để thể hiện con người, nhất là trong văn học. Nhân vật là sản phẩm của lời kể : nó có tên hay không tên, có lai lịch, chân dung, có tài gì, làm việc gì, v.v...

Trọng tâm tiết học này là làm sáng tỏ hai yếu tố sự việc và nhân vật của tự sự.

Bài tập trong phần *Luyện tập* không nhất thiết phải làm hết. GV chọn một số bài thích hợp để ra cho HS làm ở lớp và ở nhà.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

Đây là tiết học đi sâu vào hai yếu tố cơ bản nhất của tự sự : sự việc và nhân vật. Tiết học trước đã nói tới phương thức tự sự là "trình bày một chuỗi sự việc, sự việc này dẫn đến sự việc kia, cuối cùng dẫn đến một kết thúc". Tiết học này nhấn mạnh việc tìm hiểu sự việc và nhân vật, cách lựa chọn sự việc và nhân vật sao cho có ý nghĩa.

Học tiết này, HS sẽ hiểu mối quan hệ nhân quả của các sự việc rõ hơn, hiểu sự việc gắn với yếu tố nhân vật, thời gian, địa điểm, diễn biến, nguyên nhân, kết quả. Như vậy, khi kể một câu chuyện, HS phải biết kể ra các yếu tố đó mới làm cho câu chuyện thành chuyện.

Học tiết này, HS sẽ hiểu thêm cái gọi là nhân vật là sản phẩm của lời kể, nó do các yếu tố như tên gọi, lai lịch, chân dung, hành động, ý nghĩ, lời nói, v.v... tạo thành. Nhân vật nào có nhiều yếu tố trên thì cụ thể, sắc nét, nhân vật nào có ít các yếu tố đó thì mờ nhạt. Nhân vật tham gia vào nhiều việc quan trọng thì là nhân vật chính, nhân vật nào chỉ nói qua, chỉ là cái cớ cho nhân vật khác hành động thì là nhân vật phụ. Như vậy, khi kể chuyện, HS phải làm sao cho nhân vật chính nổi bật, không được kể dàn đều như nhau, không nhân vật nào nổi bật.

Để phát huy tính tích cực của HS, GV cần chú ý tới các hoạt động mà HS phải làm. GV góp phần gợi mở, nêu câu hỏi bổ sung để HS hoạt động được thuận lợi.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1 (Câu I.1a - SGK)

Tìm hiểu mối quan hệ liên tục của sự việc trong văn tự sự. HS đã học truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh*, nay liệt kê các sự việc theo trật tự liên tục của chúng, gồm bảy sự việc. GV hỏi để HS trả lời về sự việc khởi đầu, sự việc phát triển, sự việc cao trào (xung đột gay gắt, ở đây là đánh nhau để phân thắng bại),... GV hỏi các sự việc này có thể bỏ bớt được sự việc nào không. Nếu HS trả lời "không" thì yêu cầu giải thích "Vì sao?", GV sẽ gợi ý cho thấy vì thiếu tính liên tục, vì sự việc sau đó không được giải thích rõ. Câu hỏi tiếp theo: "Các sự việc kết hợp nhau theo quan hệ nào? Có thể thay đổi trật tự trước sau của các sự việc ấy không?". GV có thể đảo trật tự của các sự việc và ghi lên bảng để hỏi. Phải ghi lên bảng để HS có thể nhìn thấy trước mắt và nhận xét. Nếu HS nói "không" thì hỏi "Vì sao?" để dẫn đến nhận thức: Các sự việc được sắp xếp theo trật tự có ý nghĩa: sự việc trước giải thích lí do cho sự việc sau, và cả chuỗi sự việc khẳng định sự chiến thắng của Sơn Tinh.

Câu hỏi bổ sung: Sơn Tinh đã thắng Thủy Tinh mấy lần, HS sẽ thấy Sơn Tinh đã thắng hai lần và mãi mãi, năm nào cũng thắng. *Đó là một sự thật tất yếu*, vì năm nào "Thủy Tinh cũng dâng nước lên đánh Sơn Tinh", năm nào Sơn Tinh cũng thắng và sớm muộn Thủy Tinh cũng phải rút nước về! (Nếu Thủy Tinh thắng, nghĩa là đất bị ngập chìm trong nước, và mọi người sẽ chết hoặc biến thành ba ba, tôm cá!) Đó sẽ là chủ đề ca ngợi sự chiến thắng lũ lụt của Sơn Tinh.

Hoạt động 2 (Câu I.1b - SGK)

Hãy nêu câu hỏi: Nếu kể một câu chuyện mà chỉ có bảy sự việc trần trụi như vậy, truyện có hấp dẫn không? Vì sao? Vì truyện trừu tượng, khô khan. Truyện hay phải có sự việc cụ thể, chi tiết, phải nêu rõ sáu yếu tố:

GV ghi bảng :

- Ai làm (nhân vật là ai) ;
- Việc xảy ra ở đâu (địa điểm) ;
- Việc xảy ra lúc nào (thời gian) ;
- Việc diễn biến thế nào (quá trình) ;
- Việc xảy ra do đâu (nguyên nhân) ;
- Việc kết thúc thế nào (kết quả).

Hãy chỉ ra các yếu tố đó trong truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* cho HS trả lời, để hiểu rõ sự thú vị, sức hấp dẫn, vẻ đẹp của truyện nằm ở các chi tiết thể hiện sáu yếu tố đó.

Hoạt động 3. (Câu I.1c - SGK) Sự việc trong truyện phải có ý nghĩa, người kể nêu sự việc nhằm thể hiện thái độ yêu ghét của mình. HS hãy chỉ ra các chi tiết chứng tỏ người kể có thiện cảm với Sơn Tinh : Sơn Tinh có tài xây lũy đất chống lụt. Món đồ sinh lễ là sản vật của núi rừng, dễ cho Sơn Tinh mà khó cho Thủy Tinh. Sơn Tinh chỉ việc đem cửa nhà mà đi hỏi vợ nên đến được sớm. Sơn Tinh thắng liên tục : lấy được vợ, thắng trận tiếp theo và về sau năm nào cũng thắng. Điều đó rất có ý nghĩa. Nếu Thủy Tinh thắng thì vua Hùng và thần dân của ngài sẽ phải ngập chìm trong nước lũ. Từ đó ta thấy câu chuyện được kể ra nhằm để khẳng định Sơn Tinh và vua Hùng. GV gợi ý để HS nhận ra sự việc có ý nghĩa trong truyện.

Hoạt động 4. Hoạt động này nhằm tìm hiểu nhân vật trong văn tự sự. Nhân vật trong văn tự sự có hai vai trò : người làm ra sự việc và người được nói tới. Văn tự sự kể về nhân vật để nói về nhân vật.

Hoạt động của HS ở đây là chỉ ra : Ai làm việc gì và ai được nói tới. Nhân vật được kể nhiều việc nhất là được nói tới nhiều nhất, đó là nhân vật chính. HS phải chỉ ra : Ai là nhân vật chính, ở đây là Sơn Tinh và Thủy Tinh.

Một hoạt động tiếp theo để hiểu nhân vật là HS xem nhân vật được kể ra như thế nào. SGK cho biết nhân vật tự sự được kể bằng cách :

- Gọi tên, đặt tên ;
- Giới thiệu lai lịch, tài năng ;
- Kể việc làm ;

– Được miêu tả (chẳng hạn tả chân dung, ngoại hình, v.v...).

GV cho lập bảng sau, cho HS điền và nêu nhận xét :

Nhân vật	Tên gọi	Lai lịch	Chân dung	Tài năng	Việc làm
Vua Hùng	Vua Hùng	thứ mười tám	không		
Sơn Tinh	Sơn Tinh	ở vùng núi Tản Viên	không	có nhiều tài lạ, đem sấm lễ đến trước cầu hôn	
Thủy Tinh					
Mị Nương					
Lạc hầu					

Sau khi HS nhận xét, phân biệt nhân vật này với nhân vật khác, thấy nhân vật chính được kể ra nhiều phương diện nhất, nhân vật phụ chỉ được nói qua, được nhắc tên, GV hướng HS vào học phần *Ghi nhớ*.

Hoạt động 5. Luyện tập.

Bài tập 1 (a,b,c) nhằm củng cố bài ở lớp.

Bài tập 2. Hướng dẫn HS tìm sự việc, nhân vật cho phù hợp với chủ đề.

Sau đây là hoạt động của HS trong *Bài tập 1* :

a) Nêu các việc làm của nhân vật trong truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh* để hiểu vai trò và ý nghĩa của nhân vật. Vai trò đây là nhân vật chính hay phụ ; ý nghĩa đây là chủ đề của câu chuyện.

b) Tóm tắt truyện dựa vào sự việc gắn với nhân vật chính. Có thể dựa vào bảy sự việc nêu trên mà tóm tắt.

c) Đề cập cách đặt tên văn bản. Văn bản được gọi tên theo nhân vật chính là Sơn Tinh, Thủy Tinh. Đây là truyền thống, thói quen của dân gian, như *Truyện Tấm Cám, Truyện Kiều, Truyện Thạch Sanh, v.v...*

Gọi là "Vua Hùng kén rể" chưa nói được thực chất của truyện *Sơn Tinh, Thủy Tinh*, gọi là *Truyện Vua Hùng, Mị Nương, Sơn Tinh và Thủy Tinh* thì dài dòng, đánh đồng nhân vật phụ với nhân vật chính, nên không thoả đáng.

Cách gọi tên thứ ba cũng phù hợp với tinh thần của truyện.

Bài tập 2: Yêu cầu HS kể một câu chuyện về "một lần không vâng lời" của ai đó, tất nhiên là của người thuộc lứa tuổi trẻ thơ. "Không vâng lời" là hiện tượng phổ biến của trẻ em, vì các em chưa hiểu ý nghĩa của các lời dạy bảo. Có thể là do không vâng lời, gây hậu quả không hay mà các em sẽ tự rút kinh nghiệm và lớn khôn thêm. Một lần không vâng lời là nhấn mạnh tới sự không vâng lời gây hậu quả nhất định, có thể đó là trèo cây, đua xe, ham chơi, quay cóp, hút thuốc, nói tục, ... HS nên chọn một lần không vâng lời có thật của mình hoặc của ai đó mà mình biết chứ không bịa đặt hoàn toàn.

GV gợi ý và hướng dẫn HS chọn sự việc, chọn nhân vật. Mục đích bài tập này là cho HS hiểu sự tương quan chặt chẽ giữa sự việc và ý nghĩa trong quá trình tạo lập văn bản.